
Bản án số: 23 /2022/HSST
Ngày 17/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN

Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Hồng Ninh
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Bé
2. Ông Nguyễn Quang Tiến

Thư ký phiên toà:
Tại điểm cầu trung tâm: Bà Tăng Thị T – Thư ký Toà án nhân dân huyện
Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh
Tại điểm cầu Th phần: Ông Hoàng Văn Hồng - Thư ký Toà án nhân dân
huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham
gia phiên toà:

Tại điểm cầu trung tâm: Bà Trương Thị Thu H – Kiểm sát viên.
Tại điểm cầu Th phần: Ông Ngô Văn Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm phòng xét xử
trực tuyến Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh và tại điểm cầu Th phần, phòng
xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm
công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/TLST - HS
ngày 26 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
23/2022/QĐXXST - HS ngày 31/8/2022, đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Hoàng Thị T; sinh ngày 02/8/1992, tại huyện Vân Đồn, tỉnh
Quảng Ninh;**

Nơi ĐKTT: T1, xã HL, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh;

Chỗ ở: Kx, thị trấn C, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Nghề
nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Hoàng Văn Hoan –
sinh năm 1954 và bà Phạm Thị Nguyệt - Sinh năm 1957; Chồng: Không có; Có
01 con, sinh năm 2017; T án: Không;

T sự: Ngày 17/3/2022, bị UBND huyện Vân Đồn ra Quyết định xử phạt vi
phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép các loại phế liệu, phế phẩm
công cụ hỗ trợ”

Bị cáo bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 24/5/2022,
hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh - Có mặt.

**2. Đỗ Văn N; sinh ngày 12/6/1992, tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh;
Nơi cư trú: Tx, xã HL, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.**

Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Đỗ Văn P – sinh năm 1968 và bà Lê Thị B - Sinh năm 1970; Có vợ là: Hoàng Thị P; Sinh năm 1983; Có 01 con, sinh năm 2013; T án, T sự: **Không**;

Nhân thân: - Ngày 15/5/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 19/3/2014 chấp hành xong bản án.

- Ngày 01/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 08/9/2016 chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 24/5/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh - Có mặt.

- Người có Qền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Chu Quang Q, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Khu 5, thị trấn C, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh – Có mặt

+ Bà Hà Thị H, sinh năm 1955; Nơi cư trú: Khu 5, thị trấn C, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh – Vắng mặt

- Người chứng kiến:

+ Ông Lý Xuân T, sinh năm 1956; Nơi cư trú: T1, xã HL, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh – Vắng mặt

+ Ông Lê Trung Th, sinh năm 1957; Nơi cư trú: T1, xã HL, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh - Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 40 phút ngày 24/5/2022, tại T1, xã HL, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, Công an huyện Vân Đồn phối hợp với Công an xã HL bắt quả tang Đỗ Văn N có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng trong lòng bàn tay trái của N, 01 điện thoại bàn phím số, nhãn hiệu Nokia, màu đen, hỏng màn hình. N khai số ma túy bị thu giữ N mua của Hoàng Thị T.

Căn cứ tài liệu điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Đồn tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Hoàng Thị T, tại Kx, thị trấn C, huyện Vân Đồn, thu giữ: Thu giữ trên người T 09 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng. Thu giữ trong phòng ngủ của T 01 hộp giấy màu trắng khác có chứa 01 cục màu trắng, 01 túi nilon trong suốt viền màu đỏ có chứa 01 cục màu trắng, 01 cân điện tử, 01 dao tem đã qua sử dụng, 26 mảnh giấy bạc, 02 điện thoại OPPO, số T 24.000.000 đồng và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 14S1-053.02.

Tại bản kết luận giám định số 855/KL-KTHS ngày 30/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Gói giấy chứa chất bột màu trắng thu giữ của Đỗ Văn N là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,149 gam. (hoàn lại 0,1gam mẫu vật sau giám định)

Tại bản kết luận giám định số 861/KL-KTHS ngày 31/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: 09 gói giấy bạc đều chứa chất bột màu trắng thu giữ trên người Hoàng Thị T là ma túy, loại Heroine, khối

lượng 0,337 gam; 02 túi nilon bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục thu tại chỗ ở của Hoàng Thị T là ma túy, loại Heroine, khối lượng 22,85 gam; Tìm thấy chất ma túy Heroine trên 1 chiếc dao tem, khối lượng dạng vết không xác định được. (hoàn lại 22,74gam mẫu vật sau giám định, 01 chiếc dao tem).

Quá trình điều tra, và tại phiên tòa Hoàng Thị T khai:

Bị cáo nghiện ma túy Heroine từ năm 2016 cho đến nay, ngày 20/5/2022, bị cáo đi từ Vân Đồn đến Th phố Hải Phòng mua 02 cục ma túy Heroine của một người đàn ông không quen biết (không rõ lai lịch, địa chỉ). Sau đó mang về nhà cất giấu và chia ra để sử dụng và bán để kiếm lời. Khoảng 08 giờ ngày 24/5/2022, bị cáo nhận được điện thoại của N, là bạn học cũ gọi điện cho bị cáo hỏi mua 400.000 đồng ma túy Heroine về sử dụng, N nói là sẽ đi xe đạp từ khu Ao Tiên xã HL đi lên, gặp nhau ở chỗ nào thì nhận T và giao ma túy ở chỗ đó, bị cáo đồng ý. Khoảng 8 giờ 30 phút, bị cáo một mình đi xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 14S1-053.02 từ nơi ở tại Kx thị trấn C đến đường bao biển thuộc thôn 14, xã HL thì gặp N. Tại đây, bị cáo đưa cho N 01 gói giấy bạc có chứa ma túy Heroine, N trả cho bị cáo số T 400.000đ, sau đó N đi đâu, làm gì thì bị cáo không biết, còn bị cáo mang số T 400.000đ vừa nhận của N đi nạp vào tài khoản trò chơi điện tử, sau đó thì bị cơ quan Công an bắt giữ.

Bị cáo thừa nhận 09 gói giấy bạc ma túy thu giữ trên người bị cáo và 02 túi nilon ma túy thu tại phòng ngủ của bị cáo, bị cáo cất giấu mục đích để sử dụng và để bán kiếm lời. Số ma túy bị cáo bán cho N và số ma túy thu trên người bị cáo, thu trong phòng ngủ của bị cáo là của bị cáo, do bị cáo mua của người đàn ông không quen biết ở Hải Phòng vào ngày 20/5/2022. 01 chiếc cân điện tử, 01 chiếc dao tem và 26 mảnh giấy bạc bị thu giữ là do bị cáo mua, để dùng chia nhỏ ma túy từ túi lớn sang các gói nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời, 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng có chữ OPPO thu trên người bị cáo là điện thoại bị cáo dùng liên lạc với N, thừa nhận nội dung kiểm tra điện thoại của bị cáo bị thu giữ, là nội dung liên lạc giữa bị cáo và bị cáo N để mua bán ma túy

Ngoài ra bị cáo còn khai nhận: 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng OPPO màu xanh và số T 24.000.000 đồng thu giữ tại nơi ở của bị cáo là tài sản riêng của anh Chu Quang Q (sống với nhau như vợ chồng với bị cáo). 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 14S1-053.02 bị cáo dùng để đi bán ma túy cho N là của bà Hà Thị H cho anh Q sử dụng đi lại hàng ngày, khi bị cáo lấy xe đi anh Q không biết và bị cáo cũng không nói cho anh Q biết bị cáo đi bán ma túy

Bị cáo thừa nhận mục đích mua ma túy từ Hải Phòng mang về nhà cất giấu là nhằm mục đích sử dụng cá nhân và bán cho những người nghiện khác để kiếm lời, số ma túy mua về bị cáo mới chỉ bán một lần cho bị cáo N thì bị phát hiện thu giữ. Số T mua ma túy là T do bị cáo buôn bán, lao động mà có, thừa nhận bản thân bị cáo được chứng kiến việc cơ quan Công an niêm phong vật chứng và trực tiếp ký tên vào biên bản niêm phong, thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn truy tố đối với bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện và đúng người, đúng tội, không oan.

Bị cáo Đỗ Văn N khai:

Bị cáo nghiện ma túy từ năm 2013, ma túy bị cáo thường sử dụng là ma túy đá và ma túy Heroine. Khoảng 8 giờ ngày 24/5/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo đã dùng số điện thoại của mình là 0983.995.133 gọi cho bị cáo T là bạn học cũ hỏi mua 400.000đ ma túy Heroine, bị cáo hẹn T xuống đường bao biển HL giao hàng và được bị cáo T đồng ý. Bị cáo đạp xe đến điểm hẹn, khi đi đến khu vực đường bao biển thuộc thôn 14, xã HL thì gặp T. Tại đây, bị cáo T đưa cho bị cáo 01 gói giấy bạc có chứa ma túy Heroine, bị cáo đưa cho bị cáo T số T 400.000đ, gồm 01 tờ T mệnh giá 200.000đ và 02 tờ T mỗi tờ có mệnh giá 100.000đ. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cầm ma túy đi tìm chỗ để sử dụng, khi bị cáo đi đến đoạn đường thuộc T1, xã HL, thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo thừa nhận chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia bị thu giữ là của bị cáo, bị cáo đã dùng điện thoại này để liên lạc với bị cáo T mua ma túy, chiếc điện thoại này đã bị hỏng màn hình, khi dùng thì trực tiếp bấm số để gọi. Thừa nhận số ma túy bị thu giữ là ma túy của bị cáo vừa mua của bị cáo T, bị cáo chỉ mua ma túy của T một lần thì bị phát hiện, bắt giữ. Số T bị cáo dùng để mua ma túy là do bị cáo đi làm thuê mà có, khi bị bắt giữ bị cáo được trực tiếp chứng kiến việc niêm phong vật chứng và ký tên vào biên bản niêm phong, thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn truy tố đối với bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện và đúng người, đúng tội, không oan.

Người có Qền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Chu Quang Q có lời khai: Anh chung sống như vợ chồng với Hoàng Thị T tại phòng trọ thuê tại Kx, thị trấn C, khoảng 10 giờ 10 phút ngày 24/5/2022 T có về phòng trọ gọi anh đi uống thuốc methadone, khi anh và T đi đến sân Trung tâm y tế huyện Vân Đồn, thì anh được cơ quan Công an mời về trụ sở làm việc. Việc T có ma túy và cất dấu trong phòng trọ anh không hề hay biết, từ khi chung sống với nhau anh không thấy T sử dụng ma túy vì cả hai đang cùng uống thuốc. Dưới chiếu trong phòng ngủ, anh cất dấu số T 24.000.000đ gồm các tờ T mệnh giá 100.000đ, 200.000đ, 500.000đ là T của cá nhân anh, do anh lao động, buôn bán hải sản mà có. Chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO để ở trên giường bị thu giữ là điện thoại của anh. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 14S1-053.02 là của mẹ anh là bà Hà Thị H đưa cho anh để đi lại hàng ngày, vì ở cùng nhau nên anh cũng để cho T cùng sử dụng, nhưng anh không biết việc T đã dùng chiếc xe này để đi bán ma túy. Ngày 12/8/2022 cơ quan Công an đã trả lại anh chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO và số T 24.000.000đ, anh không có ý kiến gì khác về việc này.

Bà Hà Thị H có lời khai: Bà là mẹ đẻ của anh Chu Quang Q, Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 14S1-053.02 là tài sản của bà, bà cho anh Q dùng để đi lại hàng ngày, bà không biết việc bị cáo T dùng xe này để đi bán ma túy. Ngày 12/8/2022 cơ quan Công an đã trao trả cho bà chiếc xe này, bà đã nhận lại đầy đủ và không có ý kiến gì khác về việc này.

Người chứng kiến ông Lý Xuân T, ông Lê Trung Th có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo N về việc, khoảng 8 giờ 40 phút ngày 24/5/2022, tại T1, xã HL, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, các ông được chứng kiến, Công an huyện Vân Đồn bắt quả tang Đỗ Văn N. Thu giữ của bị cáo N 01 gói giấy màu trắng, bên trong có 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, và

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen. Chứng kiến bị cáo khai nhận chất bột màu trắng bị thu giữ là ma túy Heroine, do bị cáo mua về để sử dụng. Chứng kiến việc cơ quan Công an niêm phong vật chứng và cùng ký tên vào biên bản niêm phong.

Tại bản cáo trạng số 24/CT – VKSVD ngày 25/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn truy tố Hoàng Thị T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm i khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự và Đỗ Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn giữ nguyên Quyết định truy tố Hoàng Thị T, Đỗ Văn N theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Hoàng Thị T từ 11 (mười một) năm tù đến 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 24/5/2022.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Đỗ Văn N từ 15 (mười lăm) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt 24/5/2022.

- Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ của bị cáo T;

+ Tịch thu tiêu hủy 0,1 gam Heroine và 01 phong bì niêm phong số 855/KLGĐ; 22,74 gam Heroine và 01 phong bì niêm phong số 861/KLGĐ chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia và 01 sim điện thoại số 0983.995.133 thu giữ của bị cáo N; 01 sim điện thoại số 0378.502.833; 01 sim điện thoại số 0969.397.016; 01 cân tiểu ly; 01 dao tem; 26 mảnh giấy bạc.

+ Truy thu, buộc bị cáo Hoàng Thị T phải nộp lại số T 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm Quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thị T, bị cáo Đỗ Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của người có Qền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ 40 phút, ngày 24/5/2022 tại T1, xã HL, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, Hoàng Thị T có hành vi bán trái phép 0,149 gam ma túy loại Heroine với giá 400.000 đồng cho Đỗ Văn N sử dụng. Ngoài ra, cùng ngày tại Kx, thị trấn C, huyện Vân Đồn, T còn có hành vi cất giấu 23,187 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy Heroine T sử dụng để bán là 23,336 gam; Đỗ Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 0,149 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng, thì bị Công an huyện Vân Đồn phát hiện, bắt giữ, thu giữ vật chứng.

Bị cáo Hoàng Thị T, bị cáo Đỗ Văn N có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước về chất gây nghiện, làm trầm trọng thêm tình hình tội phạm ma túy ở địa P. Bị cáo Hoàng Thị T đã thực hiện hành vi 01 lần bán trái phép chất ma túy Heroine, cho bị cáo N với giá 400.000đ và có hành vi cất giấu 23,187 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo Đỗ Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 0,149 gam ma túy loại Heroine, thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Thị T đủ yếu tố cấu Th tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được qui định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Văn N đủ yếu tố cấu Th tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Điều 249 Bộ luật hình sự Q định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”

Điều 251 Bộ luật hình sự Q định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

i, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;...”

[3] Viện kiểm sát truy tố bị cáo Hoàng Thị T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được qui định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Đỗ Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng qui định của pháp luật.

[4] Các bị cáo là người trưởng Th, nhận thức được tác hại của ma túy và tính trái pháp luật của việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng thiếu tu dưỡng bản thân, vì mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân và kiếm lời dẫn đến việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy và phạm tội, vì vậy cần xử phạt các bị cáo nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Các bị cáo không có T án; bị cáo T có 01 T sự; Bị cáo N có nhân thân xấu; Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, các bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Q định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự;

[6] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, xét thấy, cần cách ly bị cáo N khỏi xã hội một thời gian, cách ly bị cáo T khỏi xã hội một thời gian tương đối dài, mới có tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung:

Các bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 0,1 gam Heroine và 01 phong bì niêm phong số 855/KLGD; 22,74 gam Heroine và 01 phong bì niêm phong số 861/KLGD chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia và 01 sim điện thoại số 0983.995.133 thu giữ của bị cáo N đã bị hỏng; 01 sim điện thoại số 0378.502.833; 01 sim điện thoại số 0969.397.016; 01 cân tiểu ly; 01 dao tem; 26 mảnh giấy bạc không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ của bị cáo T là công cụ phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước

- Số T 400.000đ (hai trăm nghìn đồng) bị cáo T bán ma túy cho bị cáo N, là T do phạm tội mà có, cần truy thu nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo Q định.

[10] Về Qền kháng cáo:

Các bị cáo có Qền kháng cáo theo Q định tại khoản 1 Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Thị T; Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Văn N

Tuyên bố: Hoàng Thị T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Đỗ Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Hoàng Thị T 11 (mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 24/5/2022.

Xử phạt: Đỗ Văn N 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 24/5/2022.

- Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,1 gam Heroine và 01 phong bì niêm phong số 855/KLGĐ; 22,74 gam Heroine và 01 phong bì niêm phong số 861/KLGĐ chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia và 01 sim điện thoại số 0983.995.133 thu giữ của bị cáo N; 01 sim điện thoại số 0378.502.833; 01 sim điện thoại số 0969.397.016; 01 cân tiểu ly; 01 dao tem; 26 mảnh giấy bạc.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ của bị cáo T.

- Truy thu buộc bị cáo Hoàng Thị T phải nộp lại số T 400.000đ (hai trăm nghìn đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 30 ngày 09/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

- Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Hoàng Thị T, bị cáo Đỗ Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về Quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331; Khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Các bị cáo, anh Chu Quang Q có Quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có Quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn
- CA, CQCSĐT, THAHS Công an huyện Vân Đồn
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn
- Bị cáo, THA
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Hồng Ninh

TH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Quang Tiến – Phạm Văn Bé

Lê Hồng Ninh

